

Số: /QĐ-BQL

Hải Phòng, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu đất quân đội trận địa dự bị của Đại đội PPK172/e240 và Đại đội PPK171/e240 thuộc Quân chủng Phòng không – Không quân phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc sông Cấm do Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Hải Phòng làm chủ đầu tư

TRƯỞNG BAN BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố thành phố Hải Phòng ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tổ chức, thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 4356/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng;

Xét đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đất quân đội trận địa dự bị

của Đại đội PPK172/e240 và Đại đội PPK171/e240 thuộc Quân chủng Phòng không – Không quân phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc sông Cấm tại Văn bản số 1290/BQLDD-QLCL ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Hải Phòng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu đất quân đội trện địa dự bị của Đại đội PPK172/e240 và Đại đội PPK171/e240 thuộc Quân chủng Phòng không – Không quân phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc sông Cấm (*sau đây gọi là Dự án*) của Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Hải Phòng (*sau đây gọi là Chủ dự án*) thực hiện tại các xã Phả Lễ, xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, Giám đốc Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Hải Phòng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND thành phố (để b/c);
- Sở TNMT;
- Các UBND huyện Thủy Nguyên;
- UBND các xã: Phục Lễ, xã Phả Lễ;
- Các phòng: TNMT, QH XD, QLĐT, DN&GSĐT, VPĐD;
- Công TTĐT BQLKKT (để công khai);
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Bùi Ngọc Hải

PHỤ LỤC 1

Các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường của Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu đất quân đội trận địa dự bị của Đại đội PPK172/e240 và Đại đội PPK171/e240 thuộc Quân chủng Phòng không – Không quân phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc sông Cấm

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng)

1. Thông tin về Dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên Dự án: Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đất quân đội trận địa dự bị của Đại đội PPK172/e240 và Đại đội PPK171/e240 thuộc Quân chủng Phòng không – Không quân phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc sông Cấm.

- Địa điểm thực hiện: xã Phả Lễ, xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Chủ dự án đầu tư: Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Hải Phòng.

- Địa chỉ liên hệ: Số 03 Hồ Xuân Hương, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

1.2. Phạm vi, quy mô của Dự án:

- Dự án nhóm B (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công) và thuộc nhóm II theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

- Diện tích:

+ Trận địa dự bị Đại đội PPK172/e240: Diện tích sử dụng đất 42.971,53m². Trong đó: đất quốc phòng 40.915,28m²; đất hạ tầng kỹ thuật khác (mương và giao thông hoàn trả) 2.056,25m² (HTKT-01: 759,45m², HTKT-02: 1.296,8 m²).

+ Trận địa dự bị Đại đội PPK171/e240: Diện tích sử dụng đất 46.082,29m². Trong đó: đất quốc phòng 40.222,24m²; đất giao thông: 908,96m² đất hạ tầng kỹ thuật khác (mương hoàn trả) 4.951,09m²

- Mục tiêu đầu tư: San lấp mặt bằng (không bao gồm các công trình trên đất) và một số hạ tầng đầu nối ngoài hàng rào để phục vụ di dời, xây dựng các hạng mục công trình quốc phòng của các đơn vị bị thu hồi đất khi giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm.

- Quy mô đầu tư: Khu đất quân đội trận địa dự bị của đại đội PPK171/e240 và Đại đội PPK172/e240 thuộc Quân chủng Phòng không – Không quân, bao gồm:

+ Trận địa dự bị Đại đội PPK172/e240:

(1) San lấp mặt bằng đến cao độ +2.4 (cao độ lục địa) bằng cát đen đầm chặt K90. Xây tường đá học vữa XM mác 100 xung quanh (trừ các vị trí tiếp giáp với đường giao thông).

(2) Xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất.

(3) Hoàn trả mương nội đồng kết hợp đường giao thông.

+ Trận địa dự bị Đại đội PPK171/e240:

(1) San lấp tạo mặt bằng đến cao độ +2.4 (cao độ lục địa) bằng cát đen đầm chặt K90. Xây tường đá học vữa XM mác 100 xung quanh (trừ các vị trí tiếp giáp với đường giao thông).

(2) Xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất.

(3) Hoàn trả kênh ngăn nước mặn.

- Phạm vi đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Quyết định này không bao gồm việc xây dựng các hạng mục công trình trên đất; khai thác nguyên vật liệu phục vụ thi công.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của Dự án:

1.3.1. Các hạng mục công trình:

- Trận địa dự bị Đại đội PPK172/e240:

(1) San lấp mặt bằng đến cao độ +2,4 (cao độ lục địa) bằng cát đen đầm chặt K90. Xây tường đá học vữa XM mác 100 xung quanh (trừ các vị trí tiếp giáp với đường giao thông).

(2) Xây dựng đầu nối ngoài tường rào khu đất.

(3) Hoàn trả mương nội đồng kết hợp đường giao thông.

- Trận địa dự bị Đại đội PPK171/e240:

(1) San lấp tạo mặt bằng đến cao độ +2,4 (cao độ lục địa) bằng cát đen đầm chặt K90. Xây tường đá hộc vữa XM mác 100 xung quanh (trừ các vị trí tiếp giáp với đường giao thông).

(2) Xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất.

(3) Hoàn trả kênh ngăn nước mặn.

1.3.2. Các hoạt động của Dự án đầu tư:

- Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng và thi công: Rà phá bom mìn, hoạt động dọn dẹp mặt bằng, phát quang thực vật; bóc tách tầng đất mặt của đất trồng lúa; xây dựng công trình hoàn trả (kênh mương thủy lợi, đường giao thông nội đồng), phá dỡ các công trình hiện trạng trên đất; kè đá, san lấp mặt bằng; xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực, các hạng mục hạ tầng kỹ thuật của khu đất; hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng, đất, đá thải loại, chất thải phát sinh trong quá trình thi công, hoạt động sinh hoạt của công nhân tại công trường.

- Giai đoạn vận hành: Sau khi hoàn thành san lấp mặt bằng, hoàn thành xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực; hoàn thành xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất thì bàn giao lại cho đơn vị có thẩm quyền để thực hiện các Dự án xây dựng các hạng mục công trình trên đất quốc phòng theo quy định.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:

- Đối tượng nhạy cảm: Khu dân cư xung quanh khu vực thực hiện dự án.

- Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa 02 vụ theo quy định tại Khoản 4, Điều 25 Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường 2020.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường:

- Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng và thi công: Rà phá bom mìn, hoạt động dọn dẹp mặt bằng, phát quang thực vật; bóc tách tầng đất mặt của đất trồng lúa; xây dựng công trình hoàn trả (kênh mương thủy lợi, đường giao thông nội đồng), phá dỡ các công trình hiện trạng trên đất; kè đá, san lấp mặt bằng; xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực, các hạng mục hạ tầng kỹ thuật của khu đất; hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng, đất, đá thải loại, chất thải phát sinh trong quá trình thi công, hoạt động sinh hoạt của công nhân tại công trường, phát sinh tiếng ồn, bụi, khí thải, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại, có nguy cơ tác động xấu đến hoạt động của khu dân cư xung quanh, ảnh hưởng đến kinh tế xã

hội, cảnh quan hiện trạng của khu vực thực hiện Dự án; tiềm ẩn nguy cơ sự cố tai nạn lao động, tai nạn giao thông, cháy, nổ,...

- Giai đoạn vận hành: Sau khi hoàn thành san lấp mặt bằng, hoàn thành xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực; hoàn thành xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất thì bàn giao lại cho đơn vị có thẩm quyền để thực hiện các Dự án xây dựng các hạng mục công trình trên đất quốc phòng theo quy định.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:

3.1. Nước thải, khí thải:

3.1.1. Nước thải:

- Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng và thi công xây dựng:

+ Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của công nhân phục vụ Dự án, lưu lượng khoảng $0,75\text{m}^3/\text{ngày}$ tại mỗi công trường thi công. Thành phần chủ yếu là các chất lơ lửng (TSS), các hợp chất hữu cơ (COD/BOD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh vật.

+ Nước thải xây dựng: Nước thải phát sinh từ hoạt động vệ sinh phương tiện vận tải ra vào công trường, từ hoạt động vệ sinh máy móc thiết bị thi công khoảng $3,35\text{m}^3/\text{ngày}$ tại khu đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật trận địa dự bị Đại đội PPK172/e240 và khoảng $2,35\text{m}^3/\text{ngày}$ (tại khu đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật trận địa dự bị Đại đội PPK171/e240); thành phần chủ yếu là chất rắn lơ lửng, bùn, cát, váng dầu mỡ,...

- Giai đoạn vận hành: Sau khi hoàn thành san lấp mặt bằng, hoàn thành xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực; hoàn thành xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất thì bàn giao lại cho đơn vị có thẩm quyền để thực hiện các Dự án xây dựng các hạng mục công trình trên đất quốc phòng theo quy định.

3.1.2. Khí thải:

- Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng và thi công xây dựng: Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động dọn dẹp mặt bằng hiện trạng, hoạt động thi công các hạng mục công trình; hoạt động vận chuyển nguyên liệu, vật liệu xây dựng, chất thải; hoạt động của máy móc, thiết bị thi công; thành phần chủ yếu là bụi, CO_x , NO_x , SO_2 , VOCs,...

- Giai đoạn vận hành: Sau khi hoàn thành san lấp mặt bằng, hoàn thành xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực; hoàn thành xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất thì bàn giao lại cho đơn vị có thẩm

quyền để thực hiện các Dự án xây dựng các hạng mục công trình trên đất quốc phòng theo quy định.

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

3.2.1. Chất thải rắn thông thường:

* Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng và thi công:

- Chất thải rắn sinh hoạt: phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân lao động phục vụ Dự án, khối lượng khoảng 11kg/ngày tại mỗi công trường thi công, thành phần chủ yếu gồm: bao bì, giấy, vỏ chai lọ, hộp thức ăn, thức ăn thừa,...

- Chất thải rắn xây dựng:

+ Chất thải rắn phát sinh từ quá trình phát quang thảm thực vật, khối lượng khoảng 23 tấn đối với khu đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật trận địa dự bị Đại đội PPK172/e240; Khoảng 22,6 tấn đối với khu đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật trận địa dự bị Đại đội PPK171/e240. Thành phần chủ yếu là chất thải thực bì, cây cỏ, cành lá, rễ,....

+ Bùn, đất thải phát sinh từ hoạt động đào móng công trình, hệ thống thoát nước, đào bóc tách lớp đất không thích hợp, khối lượng khoảng 6.066,388m³ tại khu đất xây dựng trận địa dự bị Đại đội PPK172/e240; khoảng 2.775,675m³ tại khu đất xây dựng trận địa dự bị Đại đội PPK171/e240.

+ Đất hữu cơ bóc tách từ tầng đất mặt của đất trồng lúa, khối lượng khoảng 9.370,275m³ tại khu đất xây dựng trận địa dự bị Đại đội PPK172/e240; khoảng 8.698,875 m³ tại khu đất xây dựng trận địa dự bị Đại đội PPK171/e240.

+ Chất thải rắn từ việc phá dỡ các công trình hiện trạng, công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi thu hồi đất: phát sinh khoảng 850m³~1.148 tấn tại khu đất thực hiện xây dựng hạ tầng kỹ thuật trận địa dự bị của Đại đội PPK171/e240, khoảng 62m³~83,7 tấn tại khu đất thực hiện xây dựng hạ tầng kỹ thuật trận địa dự bị của Đại đội PPK172/e240 thành phần gồm gạch, xi, vữa, sắt thép từ kết cấu các công trình,...

+ Bùn bề tự hoại hiện có của các nhà dân trong phạm vi thu hồi đất: Khoảng 175m³ tại khu đất xây dựng trận địa dự bị Đại đội PPK171/e240.

+ Phế thải xây dựng thành phần chủ yếu gồm bao xi măng, đầu mẩu sắt thép; thùng bìa carton, gỗ ván,...khối lượng khoảng 7.405,56kg tại khu đất xây dựng trận địa dự bị Đại đội PPK172/e240; khoảng 1.730,89 kg tại khu đất xây dựng trận địa dự bị Đại đội PPK171/e240.

+ Chất thải rắn từ bãi rác tự phát hiện trạng tại khu đất thực hiện xây dựng hạ tầng kỹ thuật trận địa dự bị Đại đội PPK172/e240 khoảng 8m³.

* Giai đoạn vận hành: Sau khi hoàn thành san lấp mặt bằng, hoàn thành xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực; hoàn thành xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất thì bàn giao lại cho đơn vị có thẩm quyền để thực hiện các Dự án xây dựng các hạng mục công trình trên đất quốc phòng theo quy định.

3.2.2. Chất thải nguy hại:

- Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng và thi công: Chất thải nguy hại phát sinh gồm: Vật liệu hấp phụ bị nhiễm các thành phần nguy hại (gối thấm dầu thải), giẻ lau găng tay dính dầu; que hàn thải có các kim loại nặng hoặc thành phần nguy hại; bóng đèn huỳnh quang thải với khối lượng khoảng 153,06 kg tại khu đất xây dựng trận địa dự bị Đại đội PPK172/e240; khoảng 165,02 kg tại khu đất xây dựng trận địa dự bị Đại đội PPK171/e240 trong suốt quá trình thi công.

- Giai đoạn vận hành: Sau khi hoàn thành san lấp mặt bằng, hoàn thành xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực; hoàn thành xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất thì bàn giao lại cho đơn vị có thẩm quyền để thực hiện các Dự án xây dựng các hạng mục công trình trên đất quốc phòng theo quy định.

3.3. Tiếng ồn, độ rung:

- Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng và thi công xây dựng: Phát sinh từ hoạt động của các phương tiện giao thông vận tải và máy móc thi công; phát sinh từ hoạt động thi công các hạng mục công trình của Dự án.

- Giai đoạn vận hành: Sau khi hoàn thành san lấp mặt bằng, hoàn thành xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực; hoàn thành xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất thì bàn giao lại cho đơn vị có thẩm quyền để thực hiện các Dự án xây dựng các hạng mục công trình trên đất quốc phòng theo quy định.

3.4. Các tác động khác:

- Dự án có chiếm dụng đất, cụ thể:

+ Khu đất của trận địa dự bị của Đại đội PPK172/e240 gồm: Đất chuyên trồng lúa nước (LUC): 40.968,7 m²; đất thủy lợi (DTL): 307,5 m²; đất giao thông (DGT): 1.695,33 m².

+ Khu đất của trận địa dự bị của Đại đội PPK171/e240 gồm: Đất chuyên trồng lúa nước (LUC): 34.795,5 m²; đất nuôi trồng thủy sản (NTS): 141m²; đất ở nông thôn (ONT): 2.991,9m²; đất ở nông thôn kết hợp trồng cây lâu năm: (ONT+CLN) 1.948m²; đất thủy lợi (DTL): 2.562 m²; đất giao thông (DGT): 3.182,7 m²; đất nghĩa trang (DNT): 461,2 m².

- Hoạt động tập trung đông công nhân có khả năng làm mất trật tự an ninh

xã hội khu vực Dự án.

- Hoạt động thi công các hạng mục công trình và hoạt động của các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, phế thải ảnh hưởng tới hoạt động giao thông đường bộ, tới kinh tế - xã hội khu vực thực hiện Dự án, tác động đến tưới tiêu thủy lợi và có nguy cơ xảy ra sự cố cháy nổ, tai nạn lao động, tai nạn giao thông,...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:

- Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng và thi công:

+ Nước thải sinh hoạt: bố trí 03 nhà vệ sinh di động tại mỗi khu đất của dự án (dung tích khoảng 2 m³/nhà vệ sinh di động) để thu gom toàn bộ nước thải sinh hoạt phát sinh, định kỳ chuyển giao cho đơn vị đủ chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

+ Nước thải phát sinh từ hoạt động rửa xe, vệ sinh máy móc, thiết bị thi công: Tại mỗi công trường thi công, bố trí 02 hố lắng (dung tích khoảng 3m³/hố lắng), có đặt gối thấm dầu để thu gom, lắng lọc và tách dầu toàn bộ nước thải phát sinh từ hoạt động vệ sinh phương tiện vận tải ra vào công trường, nước thải từ hoạt động vệ sinh máy móc, thiết bị thi công, sau đó tuần hoàn tái sử dụng để vệ sinh phương tiện vận tải ra vào công trường, vệ sinh thiết bị thi công, dập bụi công trường. Gối thấm dầu và váng dầu được thu gom, lưu giữ và chuyển giao cho đơn vị có đủ chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý cùng với chất thải nguy hại khác của Dự án; đất, cát, cặn tại hố lắng được thu gom chuyển giao cho đơn vị có đủ chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển toàn bộ chất thải trong hầm tự hoại của các nhà vệ sinh di động đi xử lý theo quy định, không xả nước thải sinh hoạt trực tiếp ra môi trường; xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải xây dựng trước khi thực hiện các hoạt động thi công xây dựng, đảm bảo toàn bộ nước thải phát sinh trong quá trình thi công xây dựng được thu gom, xử lý đáp ứng các yêu cầu về an toàn môi trường và quy định pháp luật có liên quan.

- Giai đoạn vận hành: Sau khi hoàn thành san lấp mặt bằng, hoàn thành xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực; hoàn thành xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất thì bàn giao lại cho đơn vị có thẩm quyền để thực hiện các Dự án xây dựng các hạng mục công trình trên đất quốc phòng theo quy định.

4.1.2. Đối với thu gom và xử lý bụi, khí thải:

- Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng và thi công: Sử dụng các phương tiện, máy móc được đăng kiểm; che phủ bạt đối với các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, chất thải, phế thải,...; phun nước, làm ẩm, giảm thiểu bụi từ hoạt động vận chuyển, bốc xếp nguyên vật liệu, chất thải, phế thải; thường xuyên quét dọn mặt bằng khu vực triển khai dự án; không chở nguyên vật liệu, chất thải, phế thải...vượt quá trọng tải của phương tiện vận chuyển; thường xuyên kiểm tra tình trạng máy móc thiết bị, thay thế hoặc bảo dưỡng thiết bị theo quy định; kiểm tra và vệ sinh phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, chất thải, phế thải...trước khi ra khỏi công trường; lắp đặt hàng rào tôn xung quanh vị trí thi công để ngăn cách với các khu vực xung quanh.

- Giai đoạn vận hành: Sau khi hoàn thành san lấp mặt bằng, hoàn thành xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực; hoàn thành xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất thì bàn giao lại cho đơn vị có thẩm quyền để thực hiện các Dự án xây dựng các hạng mục công trình trên đất quốc phòng theo quy định.

Yêu cầu bảo vệ môi trường: Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải phát sinh bởi Dự án trong giai đoạn chuẩn bị mặt bằng, thi công xây dựng và vận hành; đáp ứng các điều kiện về vệ sinh môi trường; QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng không khí.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường:

* Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng và thi công:

- Đối với chất thải sinh hoạt: Bố trí các thùng rác để thu gom, phân loại tại nguồn chất thải rắn sinh hoạt theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Quyết định số 60/2023/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND thành phố Hải Phòng và chuyển giao cho đơn vị có đủ chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Đối với chất thải rắn xây dựng:

+ Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động dọn dẹp mặt bằng, phát quang thực vật, bùn đất thải, chất thải từ bãi rác tự phát còn tồn đọng, bùn thải từ các bể tự hoại hiện trạng trong phạm vi thu hồi đất được chuyển giao cho đơn vị có đủ chức năng, thu gom vận chuyển, xử lý theo quy định hoặc đổ thải đúng vị trí được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

+ Chất thải rắn từ việc phá dỡ công trình hiện trạng, công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi thu hồi sử dụng đất, phế thải xây dựng gồm gạch, vữa, sắt thép, gỗ ván...được thu gom, phân loại và tái sử dụng hoặc bán phế liệu. Các loại

chất thải không có khả năng tái sử dụng, tái chế được chuyển giao cho đơn vị có đủ chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý hoặc đổ thải đúng vị trí được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận...

+ Đất hữu cơ bóc tách từ tầng đất mặt của đất trồng lúa được tái sử dụng toàn bộ để trồng cây xanh tại công viên ven sông từ đường ven sông Cẩm đến đê tả sông Cẩm thuộc khu đô thị mới Bắc sông Cẩm có diện tích khoảng 27,6 ha của dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước thải, hệ thống tín hiệu giao thông và công viên ven sông từ đường ven sông Cẩm đến đê tả sông Cẩm do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng làm chủ đầu tư.

*Giai đoạn vận hành: Sau khi hoàn thành san lấp mặt bằng, hoàn thành xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực; hoàn thành xây dựng đàu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất thì bàn giao lại cho đơn vị có thẩm quyền để thực hiện các Dự án xây dựng các hạng mục công trình trên đất quốc phòng theo quy định.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Phân loại tại nguồn và quản lý, chuyển giao chất rắn thông thường phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án, đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Quyết định số 60/2023/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND thành phố Hải Phòng Quy định về quản lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

- Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng và thi công: Thu gom, phân loại tại nguồn và lưu chứa từng loại chất thải nguy hại phát sinh bằng các thùng chứa riêng biệt đáp ứng các yêu cầu theo quy định về phân loại, thu gom, lưu giữ chất thải nguy hại đối với chủ nguồn thải chất thải nguy hại quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường trước khi chuyển giao cho đơn vị có đủ chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý.

- Giai đoạn vận hành: Sau khi hoàn thành san lấp mặt bằng, hoàn thành xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực; hoàn thành xây dựng đàu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất thì bàn giao lại cho đơn vị có thẩm quyền để thực hiện các Dự án xây dựng các hạng mục công trình trên đất quốc phòng theo quy định.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: quản lý, chuyển giao chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án, đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định

số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

- Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng và thi công xây dựng: Bố trí thời gian làm việc hợp lý, hạn chế vận chuyển vật liệu vào giờ cao điểm, các xe vận chuyển không được chạy quá tốc độ cho phép, đặc biệt khi đi qua khu dân cư hoặc vào giờ nghỉ; các máy móc có tiếng ồn lớn sẽ không vận hành vào ban đêm (từ 21h đến 6h); bố trí thời gian hoạt động của các thiết bị, nhằm tránh cộng hưởng từ nhiều nguồn phát sinh tiếng ồn.

- Giai đoạn vận hành: Sau khi hoàn thành san lấp mặt bằng, hoàn thành xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực; hoàn thành xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất thì bàn giao lại cho đơn vị có thẩm quyền để thực hiện các Dự án xây dựng các hạng mục công trình trên đất quốc phòng theo quy định.

Yêu cầu về môi trường: Tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình vận hành Dự án.

4.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

4.4.1. *Phương án cải tạo, phục hồi môi trường:* không có.

4.4.2. *Phương án bồi hoàn đa dạng sinh học:* không có.

4.4.3. *Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường:*

- Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng và thi công:

+ Phương án phòng ngừa sự cố cháy nổ: Thực hiện các quy định về phòng cháy chữa cháy trên công trường theo quy định.

+ Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố tai nạn lao động: Xây dựng các phương án ứng phó đối với các sự cố, tai nạn lao động; tập huấn cho công nhân về thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác an toàn lao động; trang bị các thiết bị bảo hộ lao động; tăng cường phổ biến và hướng dẫn cán bộ kỹ thuật, công nhân lao động kỹ năng phòng, tránh, ứng phó sự cố tai nạn lao động.

+ Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố tai nạn giao thông đường bộ: phân luồng giao thông tại các nút giao thông nối từ công trường với tuyến đường chính của khu vực; lắp đặt biển cảnh báo công trường đang thi công; không vận

chuyển nguyên vật liệu vào các khung giờ cao điểm; lắp đặt đèn cảnh báo, biển báo hiệu, hàng rào cảnh báo và bố trí nhân lực hướng dẫn phân luồng giao thông tại khu vực thi công.

+ Không sử dụng các vật liệu kém chất lượng để thi công công trình.

+ Không thi công công trình khi gặp thời tiết bất lợi như mưa bão, lũ lụt. Không thi công các hạng mục trên cao khi gió to.

- Giai đoạn vận hành: Sau khi hoàn thành san lấp mặt bằng, hoàn thành xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực; hoàn thành xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất thì bàn giao lại cho đơn vị có thẩm quyền để thực hiện các Dự án xây dựng các hạng mục công trình trên đất quốc phòng theo quy định.

4.4.4. Các biện pháp bảo vệ môi trường khác:

- Thường xuyên thu dọn chất thải, vật liệu rơi vãi tại công trường thi công; định kỳ nạo vét hệ thống hồ ga, rãnh thoát nước tại công trường thi công.

- Biện pháp giảm thiểu tác động đến hoạt động giao thông: Hoàn trả 2 đoạn tuyến đường giao thông nằm trong phạm vi sử dụng đất của trận địa dự bị Đại đội PPK172/e240, thiết kế 02 tuyến đường bê tông hoàn trả rộng 3,5m (tuyến 1 dài 228,8m, tuyến 2 dài 126,6m). Hoàn thành thi công hoàn trả 2 tuyến đường trước khi tiến hành thi công các hạng mục công trình khác của dự án và chiếm dụng vĩnh viễn phần đường giao thông hiện trạng. Kết hợp với chính quyền địa phương xây dựng phương án hướng dẫn giao thông theo hướng tuyến mới.

- Biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng đến tiêu thoát nước hiện trạng, sản xuất nông nghiệp: Thực hiện san lấp theo cao độ khống chế được duyệt. Thực hiện hoàn trả các kênh mương thủy lợi trong phạm vi chiếm dụng đất của dự án:

(1) Đối với tuyến kênh xây thủy lợi tại khu đất xây dựng trận địa dự bị Đại đội PPK172/e240:

+ Xây dựng hoàn trả đoạn kênh kênh kc1. Tb Cái Cù: Chiều dài đoạn hoàn trả $L = 210,55\text{m}$, kết cấu đáy bê tông M200, đá 1x2, tường kênh xây gạch không nung dày 22cm, kích thước $B \times H = 1,0 \times 1,0$ (m).

+ Xây dựng hoàn trả đoạn kênh kênh ks2. Lò Gạch phía Bắc: Chiều dài đoạn hoàn trả $L = 285,48\text{m}$, kết cấu đáy bê tông M200, đá 1x2, tường kênh xây gạch không nung dày 22cm, kích thước $B \times H = 1,0 \times 1,0$ (m).

+ Cao độ đáy kênh hoàn trả phù hợp với cao độ đáy kênh hiện trạng tại vị trí điểm đầu và điểm cuối của đoạn kênh khi đầu nối với kênh hiện trạng đảm bảo khả năng dẫn nước của tuyến kênh.

+ Phương án thi công: Xây mới và đấu nối hoàn chỉnh rồi mới tiến hành phá dỡ đoạn kênh cứng nằm trong phạm vi sử dụng đất của dự án.

(2) Đối với tuyến ngăn mặn Phả Lễ tại khu đất xây dựng trận địa dự bị Đại đội PPK171/e240:

+ Đào hoàn trả đoạn kênh ngăn mặn Phả Lễ thu hồi khi thực hiện dự án với quy mô: chiều rộng đáy kênh $B=5,0\text{m}$; cao độ đáy kênh $-1,00$ (hệ cao độ lục địa), chiều rộng bờ kênh 2 phía $B_b=3,0\text{m}$, cao độ đỉnh bờ kênh $+200$, (hệ cao độ lục địa) với hệ số mái dốc kênh đảm bảo ổn định về trượt của mái kênh đất;

+ Phương án thi công: Thực hiện thi công hoàn trả xong trước khi tiến hành san lấp đoạn tuyến kênh cũ trong phạm vi thu hồi đất của dự án.

- Phối hợp với chính quyền địa phương và người dân để xây dựng phương án di dời các ngôi mộ trong phạm vi thu hồi đất đến các nghĩa trang trong khu vực trước khi triển khai thực hiện Dự án.

- Biện pháp giảm thiểu tác động của việc thu hồi chuyển đổi mục đích sử dụng đất: Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và đền bù đất, hoa màu, công trình trên đất theo đơn giá vào thời điểm kiểm đếm chi tiết, đảm bảo đủ và kịp thời ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng; thực hiện các biện pháp hỗ trợ ổn định sản xuất, hỗ trợ đào tạo nghề đề xuất trong phương án bồi thường hỗ trợ theo quy định.

- Quản lý, giám sát công nhân làm việc tại công trường tránh gây mất trật tự an ninh xã hội khu vực Dự án.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư:

5.1. Giám sát môi trường trong giai đoạn thi công Dự án:

** Giám sát chất thải rắn, chất thải nguy hại:*

- Vị trí giám sát: Tại các vị trí lưu giữ tạm thời chất thải rắn xây dựng, nguyên vật liệu xây dựng, vị trí lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại.

- Thực hiện phân loại các loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại và chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Quyết định số 60/2023/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND thành phố Hải Phòng Quy định về quản lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng định kỳ thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

- Tần suất giám sát: trong suốt thời gian thi công.

** Giám sát môi trường không khí xung quanh:*

- Vị trí giám sát: 02 điểm (01 vị trí tại khu vực thi công hạ tầng kỹ thuật của trận địa dự bị của Đại đội PPK172/e240; 01 vị trí tại khu vực thi công hạ tầng kỹ thuật của trận địa dự bị của Đại đội PPK172/e240).

- Thông số giám sát: Tổng bụi lơ lửng (TSP), Òn (dBA), Rung (dB).

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần trong suốt thời gian thi công Dự án.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng không khí; QCVN 26:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn; QCVN 27:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung.

** Giám sát môi trường nước thải: không có.*

5.2. Giám sát môi trường trong giai đoạn vận hành Dự án:

Sau khi hoàn thành san lấp mặt bằng, hoàn thành xây dựng tuyến đường kết nối khu đất với khu vực; hoàn thành xây dựng đầu nối thoát nước ngoài tường rào khu đất thì bàn giao lại cho đơn vị có thẩm quyền để thực hiện các Dự án xây dựng các hạng mục công trình trên đất quốc phòng theo quy định.

- Không thuộc đối tượng phải quan trắc tự động, liên tục; không thuộc đối tượng quan trắc định kỳ bụi, khí thải, nước thải theo quy định tại khoản 2 Điều 98 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

Chủ Dự án phải tuân thủ các điều kiện sau:

- Chỉ được tiến hành xây dựng các hạng mục công trình của Dự án trên diện tích đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền liên quan thực hiện công tác chuyển đổi mục đích sử dụng đất, bồi thường và giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và chỉ được phép triển khai thực hiện Dự án sau khi hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo quy định.

- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình thẩm định, phê duyệt thiết kế và thi công xây dựng các hạng mục công trình Dự án.

- Thực hiện, giám sát, quản lý chặt chẽ, đảm bảo toàn bộ chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại phát sinh từ các hoạt động của Dự án đều được thu gom, xử lý, đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, các văn bản pháp luật có liên quan và các quy định trên địa bàn thành phố Hải Phòng; chỉ được phép đổ thải các loại chất thải phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án vào các vị trí phù hợp được cơ quan có thẩm quyền cho phép bằng văn bản và phải có biện pháp quản lý, kỹ thuật bảo đảm các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển và đổ thải.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý và tổ chức thi công phù hợp, đảm bảo không làm hư hỏng hệ thống công trình thủy lợi, ảnh hưởng xấu tới việc sản xuất nông nghiệp và hạn chế tối đa các tác động bất lợi đến cảnh quan, môi trường, kết cấu hạ tầng giao thông, hoạt động giao thông đường bộ và các hoạt động kinh tế dân sinh khác tại khu vực thực hiện Dự án.

- Chủ dự án chịu trách nhiệm toàn bộ và cam kết đền bù, khắc phục ô nhiễm trong trường hợp xảy ra sự cố rủi ro môi trường do quá trình thực hiện Dự án gây ra.

- Thực hiện chương trình giám sát môi trường và các công trình biện pháp bảo vệ môi trường; cập nhật, lưu giữ số liệu giám sát để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra khi cần thiết.
